

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 1270/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án tăng cường quản lý Nhà nước trong
hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Công chứng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Hội công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

*(Kèm theo Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

1.1. Các Văn bản quy phạm pháp luật

- Luật Công chứng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018.

- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.

- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

1.2. Các văn bản hành chính chủ đạo

- Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.

- Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.

2. Cơ sở thực tiễn của việc xây dựng Đề án

- Để triển khai thi hành Luật Công chứng năm 2014 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 20/6/2014 được đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành văn bản số 1516/CT-UBND-HC ngày 05/12/2014 về việc triển khai thi hành Luật Công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân các cấp tích cực chỉ đạo triển khai thi hành Luật thông qua việc tuyên truyền, phổ biến Luật Công chứng, cũng như tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị có liên quan và công chức tư pháp hộ tịch xã, phường, thị trấn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về lĩnh vực công chứng, chứng thực do Sở Tư pháp tổ chức.

- Ngày 15/6/2018, Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019, theo đó bãi bỏ các quy định có liên quan đến Quy hoạch tổng thể phát triển Tổ chức hành nghề công chứng (TCHNCC) đến năm 2020. Vì vậy, để nâng cao hiệu lực, hiệu quả

quản lý Nhà nước về hoạt động công chứng theo quy định của Luật Công chứng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 ban hành quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng (VPCC) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (thay thế Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 15/10/2019). Ban hành Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 ban hành quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý thông tin ngăn chặn và hợp đồng, giao dịch đã được công chứng, chứng thực; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Với chủ trương xã hội hóa dịch vụ công chứng theo quy định của Luật Công chứng năm 2014, các tổ chức hành nghề công chứng được thành lập ngày càng nhiều. Năm 2015, tổng số tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn là 04 tổ chức, đến hết năm 2022 số này đã tăng lên 10 tổ chức với 19 công chứng viên đang hoạt động (01 VPCC chưa bổ sung công chứng viên nhưng còn trong thời hạn 06 tháng theo quy định tại Luật Công chứng năm 2014). Hoạt động công chứng thời gian qua đã góp phần bảo đảm an toàn pháp lý cho các hợp đồng, giao dịch; phòng ngừa tranh chấp, vi phạm pháp luật; hỗ trợ tích cực cho công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp; thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Bên cạnh sự thuận lợi cho sự phát triển của tổ chức hành nghề công chứng vẫn còn một số hạn chế là đa số các TCHNCC đều hoạt động tại trung tâm thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng (6/10 VPCC). Trong khi đó nhiều địa phương cấp huyện không có tổ chức hành nghề công chứng, ảnh hưởng tới việc tiếp cận dịch vụ công chứng của người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là các người dân tại vùng sâu, vùng xa. Ngoài ra, VPCC được tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh có từ hai công chứng viên hợp danh trở lên và theo Luật Công chứng năm 2014 thì VPCC được bổ sung công chứng viên hợp danh trong thời hạn 06 tháng. Vì vậy, một số VPCC thường thay đổi công chứng viên hợp danh hoặc không có công chứng viên hợp danh gây nên tình trạng hoạt động không ổn định trong lĩnh vực công chứng.

3. Sự cần thiết ban hành Đề án

Căn cứ quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch; quy định tại điểm d mục 3 phần II Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng

trong giai đoạn hiện nay thì việc ban hành Đề án tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm xây dựng Đề án

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nhằm triển khai chủ trương cải cách tư pháp của Đảng tại Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.

- Tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận dịch vụ công chứng, đảm bảo an toàn pháp lý cho các hợp đồng, giao dịch; phòng ngừa tranh chấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức.

2. Mục tiêu của Đề án

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng và sự phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước, đơn vị liên quan đối với hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thống nhất, đồng bộ công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động công chứng, đảm bảo phát triển nghề công chứng ổn định, bền vững; đổi mới hoạt động công chứng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc cải cách tư pháp của tỉnh.

- Phát huy vai trò tự quản của Hội công chứng viên, nhất là trong việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động công chứng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về hoạt động công chứng

- Tiến hành rà soát sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến hoạt động công chứng đảm bảo phù hợp chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của địa phương. Báo cáo, đề xuất, kiến nghị những giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan về thể chế, góp ý hoàn thiện quy định pháp luật về công chứng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của hoạt động công chứng.

- Thực hiện cập nhật các quy định pháp luật mới, thông tin về hoạt động công chứng lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hoạt động công chứng

3.1. Phát triển tổ chức hành nghề công chứng

- Phát triển TCHNCC có kiểm soát gắn với địa bàn dân cư, phân bố hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện, bảo đảm đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu công chứng của các cá nhân, tổ chức.

- Có biện pháp hỗ trợ việc thành lập Văn phòng công chứng ở các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng đối với các Văn phòng công chứng không đảm bảo điều kiện hoạt động theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành tỉnh; Hội công chứng viên; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Phát triển đội ngũ công chứng viên

- Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên trong quá trình phối hợp đào tạo nghề công chứng, tập sự hành nghề công chứng, hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng phù hợp với yêu cầu, nhu cầu hoạt động hành nghề; kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Hội công chứng viên; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng

- Thực hiện khai thác có hiệu quả Phần mềm quản lý thông tin công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng của Bộ Tư pháp; Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý thông tin ngăn chặn và hợp đồng, giao dịch đã được công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước về hoạt động công chứng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Hội công chứng viên và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Kết nối cơ sở dữ liệu liên thông về giao dịch bất động sản giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Kết nối cơ sở dữ liệu liên thông về giao dịch bất động sản, cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về thuế và tạo nền tảng kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm khắc phục rủi ro trong hoạt động công chứng và các hoạt động khác có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Cục Thuế tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

3.5. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động công chứng

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động các TCHNCC trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động công chứng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm hoặc đột xuất.

4. Thực hiện liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

5. Phát huy vai trò tự quản của Hội công chứng viên

- Hội Công chứng viên tăng cường công tác giám sát hoạt động hành nghề công chứng của các công chứng viên; kịp thời phát hiện, có biện pháp xử lý nghiêm đối với những hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức hành nghề công chứng theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật về công chứng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề để nâng cao năng lực cho đội ngũ công chứng viên.

- Theo Quy chế phối hợp, hợp định kỳ theo quý (hoặc 06 tháng) với Sở Tư pháp để báo cáo tình hình hoạt động Hội công chứng viên; nêu ra những khó khăn, vướng mắc và giải pháp trong quá trình hoạt động nghề công chứng.

- Đơn vị chủ trì: Hội công chứng viên.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp và các Sở, ngành tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo quý (hoặc 06 tháng).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

1.1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án này. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, báo cáo kết quả triển khai về Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

1.2. Thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp theo trách nhiệm được giao tại Đề án. Theo đó, tập trung làm tốt các công việc:

- Rà soát quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập VPCC trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với chính sách phát triển nghề công chứng theo Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ, quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo các TCHNCC thực hiện nghiêm túc Quy chế khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý thông tin ngăn chặn và hợp đồng, giao dịch đã được công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất việc chia sẻ và kết nối thông tin công chứng, chứng thực với Cơ sở dữ liệu về đất đai và các Cơ sở dữ liệu khác có liên quan trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ hiệu quả cho hoạt động công chứng.

- Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của công chứng viên, TCNHCC; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu việc tích hợp Cơ sở dữ liệu về đất đai, Cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính với Cơ sở dữ liệu công chứng và Cơ sở dữ liệu liên quan trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế.

- Hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng có liên quan đến ngành, lĩnh vực.

3. Sở Tài chính

- Triển khai quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về thực hiện chính sách tài chính đối với các TCHNCC thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, quy định về tài chính trong việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu liên quan đến hoạt động công chứng.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tư pháp kịp thời tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng theo nội dung Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ và kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu liên thông có liên quan đến hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh khi có hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương.

5. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công chứng; thông tin về tình hình, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lợi dụng hoạt động công chứng để phạm tội; về dấu hiệu, hành vi vi phạm của công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh.

6. Cục Thuế tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu việc tích hợp Cơ sở dữ liệu về thuế với Cơ sở dữ liệu công chứng và Cơ sở dữ liệu có liên quan trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp cung cấp thông tin ngăn chặn đương sự hành vi xác lập các giao dịch giả tạo nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ đối với người thứ ba trước, sau khi có bản án, quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật.

8. Hội công chứng viên

Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về Hội và pháp luật về công chứng. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với Sở Tư pháp trong quản lý về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh.

9. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị liên quan phổ biến pháp luật về công chứng; về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân địa phương.

- Hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng tại địa phương.

- Cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị của cử tri, các tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng tại địa phương.

- Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn giải quyết./.